ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN THỐNG KÊ VÀ PHÂN TÍCH DỮ LIỆU MSHP: 320045

1. Thông tin chung (General information):

Loại học phần	Số tín chỉ	Số giờ dự giảng	Giờ tự học và giờ học khác
Đại cương	Lý thuyết: 2	Lý thuyết: 30	90
Cơ sở [Thực hành: 1	Thực hành: 30	
Chuyên ngành [

Đối tượng học:

Trình độ đào tạo: Đại học

Ngành: Công nghệ Thông tin

Chuyên ngành: (nếu có)

Học kỳ: V Năm thứ: 3

Điều kiện tham gia học phần:

Học phần tiên quyết	Vi tích phân A1	MSHP: 110042
Học phần song hành	Không	
Các yêu cầu khác	Về kiến thức:	kiến thức toán học phổ thông
	Về kỹ năng:	 Kỹ năng phân tích, giải quyết vấn đề Kỹ năng tập trung, ghi nhớ, tính toán, biến đổi
	Về thái độ:	Chủ động trong học tập

2. Nguồn học liệu (Learning resources):

Giáo trình/Tài liệu học tập chính	[1] Nguyễn Văn Tuấn (2014). <i>Phân tích dữ liệu với R</i> . NXB Tổng hợp TP Hồ Chí Minh.
	[2] Danielle Navarro, Ethan Weed (2021). <i>Learning Statistics with Python</i> . Online: https://ethanweed.github.io/pythonbook/landingpage.html .
	[3] Peter Bruce, Andrew Bruce, Peter Gedeck (2020). <i>Practical Statistics for Data Scientists: 50+ Essential Concepts Using R and Python</i> . O'Reilly Media.

Tài liệu tham khảo thêm	[4] Jake VanderPlas (2017) Python Data Science Handbook: Essential Tools for Working with Data. O'Reilly Media.		
	[5] Alan Agresti, Christine A. Franklin, Bernhard Klingenberg (2020). Statistics: The Art and Science of Learning from Data 5 th edition. Pearson		
Các loại học liệu khác	[6] Mirko Stojiljković (2022). Python Statistics Fundamentals: How to Describe Your Data		
	[7] FreeCodeCamp. Courses: Data Analysis with Python [https://www.freecodecamp.org/learn/data-analysis-with-python].		
	[8] Dionysia Lemonaki (2022). What is Data Analysis?		
	[9] Colaboratory-team, Craig Citro (2020). <i>Using Google Colab with GitHub</i> [https://colab.research.google.com/github/ googlecolab/colabtools/blob/master/notebooks/colab-github- demo.ipynb]		

3. Mô tả học phần (Course description):

Học phần giúp trang bị cho sinh viên cá c kiến thức cơ bản về xác suất và thống kê để phân tích dữ liệu trong nghiê n cứu. Sinh viên sẽ được học cách biê n tập dữ liệu, cách mô tả dữ liệu bằng biểu đồ và bằng các đặc trưng thống kê, cách thu thập dữ liệu, thiết kế nghiên cứu và kiểm định cá c giả thuyết thống kê trên ngôn ngữ Python/R. Nhờ đó sinh viên có thể ứng dụng các kiến thức của môn học để thực hiện các nghiên cứu khoa học và học các môn học có ứng dụng kiến thức thống kê như Trí tuệ nhân tạo, Khai phá dữ liệu... Đồng thời, kỹ năng sử dụng ngôn ngữ Python/R giúp sinh viên có thể để dàng tham gia các cộng đồng phân tích số liệu để có thể tự học và nghiên cứu sâu hơn. Học phần cũng giúp sinh viên hình thành thái độ và nhận thức đúng đắn về vai trò của thống kê và khoa học dữ liệu trong bối cảnh hiện đại.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course learning outcomes):

Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên có thể:

	Chuẩn đầu ra của học phần	Đáp ứng CĐR của CTĐT	Trình độ năng lực	TUA	
	❖ Về kiến thức:				
1.	Trình bày các khái niệm cơ bản về xác suất	PLO1	2	TUA	
	❖ Về kỹ năng (bao gồm kỹ năng chuyên môn và kỹ năng mềm)				
2.	Trình bày các khái niệm cơ bản về xác suất	PLO1	2	TUA	
❖ Về thái độ:					
3.	Trình bày các khái niệm cơ bản về xác suất	PLO1	2	TUA	

5. Nội dung học phần (Course content)

Nội dung	CĐR học phần	Số giờ		Giờ tự học và giờ học khác
		LT	TH	
Chương 1. Các khái niệm cơ bản về xác suất	1	5	5	5
1.1. Bổ túc về giải tích tổ hợp				
Kỹ năng mềm và thái độ	9			
Chương 1. Các khái niệm cơ bản về xác suất	1	5	5	5
1.1. Bổ túc về giải tích tổ hợp				
Kỹ năng mềm và thái độ	9			
Chương 1. Các khái niệm cơ bản về xác suất	1	5	5	5
1.1. Bổ túc về giải tích tổ hợp				
Kỹ năng mềm và thái độ	9			
Chương 1. Các khái niệm cơ bản về xác suất	1	5	5	5
1.1. Bổ túc về giải tích tổ hợp				
Kỹ năng mềm và thái độ	9			

6. Phương pháp dạy và học (Teaching and learning methods):

- Diễn giảng
 Vấn đáp (Questions Answers)
 Hoạt động nhóm (Group-based Learning)
 Học dựa trên dự án (Project-based Learning)
- Thao tác mẫu (Demo)

7. Đánh giá học phần (Course assessment):

	Hình thức đánh giá/thời gian	Nội dung đánh giá	CĐR của học phần	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ %
Đánh giá quá trình	Kiểm tra lý thuyết hoặc Kiểm tra thực hành	Từ Chương 1 đến Chương 4	Từ 1 đến 4	Theo đáp án	25%
	Bài tập lớn	Từ Chương 4 đến Chương 8	Từ 3 đến 8	Theo đáp án	25%

Đánh giá kết thúc học phần	Đồ án (nhóm)	Từ Chương 1 đến Chương 6	Từ 1 đến 9	Theo đáp án	50%
(Chọn 1 trong 2)	Thi thực hành	Từ Chương 1 đến Chương 6	Từ 1 đến 8	Theo đáp án	50%

8. Các quy định (Course requirements and expectation):

8.1. Quy định về tham dự lớp học

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp phải nghỉ học vì lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.
- Sinh viên vắng quá 20% số giờ dự giảng của học phần bị xem như không hoàn thành học phần và phải đăng ký học lại vào học kỳ sau. Những trường hợp khác phải do Ban Giám hiệu hoặc Trưởng khoa quyết định

8.2. Quy định về hành vi trong lớp học

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp phải nghỉ học vì lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.
- Sinh viên vắng quá 20% số giờ dự giảng của học phần bị xem như không hoàn thành học phần và phải đăng ký học lại vào học kỳ sau. Những trường hợp khác phải do Ban Giám hiệu hoặc Trưởng khoa quyết định

8.3. Quy định về học vụ

TS. Nguyễn Bảo Ân

- Sinh viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi học. Trong trường hợp phải nghỉ học vì lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.
- Sinh viên vắng quá 20% số giờ dự giảng của học phần bị xem như không hoàn thành học phần và phải đăng ký học lại vào học kỳ sau. Những trường hợp khác phải do Ban Giám hiệu hoặc Trưởng khoa quyết định

9. Dự kiến danh sách cán bộ tham gia giảng dạy

Ths. Phạm Thị Trúc Mai		
Ngày phê duyệt:/ TRƯỞNG KHOA (Ký và ghi rõ họ tên)	TRƯ ỞNG BỘ MÔN (Ký và ghi rõ họ tên)	GIẢNG VIÊN BIÊN SOẠN
		Nguyễn Bảo Ân
		GIẢNG VIÊN PHẢN BIỆN

Phạm Thị Trúc Mai